**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN GIA LÂM**

**TRƯỜNG MẦM NON QUANG TRUNG**

**=====o0o=====**

****

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 11**

**Lớp : NHÀ TRẺ**

**Giáo viên: Nguyễn Thị Thực**

**Nguyễn Thị Thúy**

**Nguyễn Thị Mai Hương**

**Trần Thanh Thảo**

**NĂM HỌC: 2019-2020**

**THỜI KHÓA BIỂU**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **TUẦN 1,3** | **VĂN HỌC** | **TẠO HÌNH** | **VẬN ĐỘNG** | **NBPB** | **ÂM NHẠC** |
| **TUẦN 2,4** | **VĂN HỌC** | **TẠO HÌNH** | **VẬN ĐỘNG** | **NBTN** | **ÂM NHẠC** |

**BẢNG PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Tuần I**  Từ ngày 4 đến ngày 8 | **Tuần II**  Từ ngày 11 đến ngày 15 | **Tuần III**  Từ ngày 18 đến ngày 22 | **Tuần IV**  Từ ngày 25 đến ngày 29 |
| **Giáo viên** | Nguyễn Thị Thực | Nguyễn Thị Thúy | Nguyễn Thị Mai Hương | Trần Thanh Thảo |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 11 /2019**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Tuần I** | | **Tuần II** | **Tuần III** | **Tuần IV** | **MTĐG**  **5 mục tiêu** |
| **Đón trẻ**  **Thể dục sáng** | \* Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Quan sát trẻ khi nhận vào lớp xem trẻ có bị nóng, đau mắt, bị bầm tín...  -Quan sát, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép khi đến lớp  -Thực hiện các nề nếp lấy cất đồ dùng đúng nơi qui định, tập cời giày dép, cất ba lô.  -Cho trẻ nghe các bài hát về người thân trong gia đình, trang phục của bé, ngày hội của cô giáo.  -Cho trẻ nghe các bài hát về gia đình, cô giáo....  - Chơi nhẹ nhàng đồ chơi ở các góc.  \* Bài tập “Tay em”  -Khởi động: cô và trẻ cùng đi vòng quanh sân tập 1 vài vòng sau đó cho trẻ chạy nhanh dần , sau chay chậm dần và đừng thành đội hình vòng tròn tập BTPTC:  -Trọng động: +Hô hấp: Cô cho trẻ hít thật sâu rồi thở ra ( tập 3 lần)  +Tay: “Tay em” đưa tay ra sau về trước “ giâu tay đưa tay ra sau, tay đẹp đâu đưa tay về trước ( tập 3 lần)  +Bụng: “ Đồng hồ tích tắc” Đứng tự nhiên 2 tay cầm vành tai cô nói “đồng hồ tích tắc” trẻ nghiêng người sang 2 bên ( tập 3 lần)  +Chân: “Hái hoa”. Đứng lên ngồi xuống tay hờ hái hoa.(tập 3 lần)  -Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng tập 1-2 vòng. | | | | |  |
| **Trò chuyện** | -Trò chuyện về người thân trong gia đình: Gia đình nhà con có những ai? Bà con thường làm gì? Ông con thường làm gì? Mẹ con tên là gì? Mẹ thường làm gì cho con ? Bô con tên là gì ? Bô thường làm gì ? Nhà con có anh( chị ) không ? Anh ( chi) con tên là gì ?GD trẻ yêu quý mọi thành viên trong gia đình.….  -Trò chuyện về trang phục của bé: Con thường mặc váy hay quần áo ?Ai là người hay mua quần áo, váy cho con ? Hôm nay con mặc gì ? Để quần áo luôn sạch đẹp con phải làm gì ? GD trẻ giữ gìn trang phục của mình.  -Trò chuyện về ngày hội của cô giáo : Các con có biết sắp đến ngày gì không? Ngày 20/11 là nhà giáo việt nam , ngày hội của các cô giáo. Ngày 20/11 là ngày để các con nhớ đến công ơn dạy dỗ của các thày cô…  -Trò chuyện về đồ dùng dùng để ăn : Con thường dùng gì để ăn cơm? Bát dùng để làm gì? Thìa dùng để làm gì? GD trẻ giữ gìn đồ dùng. | | | | |  |
| **Hoạt động học** | *Thứ hai* | **VĂN HỌC**  Thơ : Yêu mẹ  (Tiết đa số trẻ chưa biết) | **VĂN HỌC**  Truyện: Vệ sinh buổi sáng  (Tiết đa số trẻ chưa biết) | **VĂN HỌC**  Thơ: Bàn tay cô giáo  (Tiết đa số trẻ chưa biết) | **VĂN HỌC**  Thơ: Giờ ăn  (Tiết đa số trẻ chưa biết) | **12** |
| *Thứ ba* | **TẠO HÌNH** Dán ngôi nhà  (Tiết mẫu) | **TẠO HÌNH** Tô màu cái áo  (Tiết mẫu) | **TẠO HÌNH** Dán bóng bay  (Tiết mẫu) | **TẠO HÌNH**  Tô màu cái bát  (Tiết mẫu) |
| *Thứ tư* | **VẬN ĐỘNG**  **-VĐCB**: Đi bước qua các vòng ( lần 1)  **-TCVĐ**: Bọ rùa | **VẬN ĐỘNG**  -**VĐCB:** Đi bước qua các vòng ( lần 2)  **-TCVĐ**: Bọ rùa | **VẬN ĐỘNG**  **-VĐCB**:Bò trong đường hẹp ( lần 1)  -**TCVĐ** : Trời nắng trời mưa | **VẬN ĐỘNG**  **-VĐCB**:Bò trong đường hẹp ( lần 2)  -**TCVĐ** : Trời nắng trời mưa |
| *Thứ năm* | **NBPB**  Hình tròn | **NBTN**  Quấn, áo  **ĐGMT 12** | **NBPB**  Màu xanh –đỏ. | **NBTN**  Bát, đĩa, thìa |
| *Thứ sáu* | **ÂM NHẠC**  **-NDTT**: Nhà của tôi.  **-NDKH**:VĐTN: Cháu yêu bà | **ÂM NHẠC**  -**NDTT:**Dạy hát: Đi học về  **-NDKH**:TCAN: Ai nhanh nhất. | **ÂM NHẠC**  **-NDTT**:Nghe hát: Cô giáo  **-NDKH**:VĐTN: Giấu Tay | **ÂM NHẠC**  **-NDTT**: Dạy hát: Đồ dùng bé yêu  -**NDKH**: TCAN: Ai nhanh nhất. |
| **Hoạt động ngoài trời** | *Thứ hai* | **\*HĐCMĐ**: Quan sát:  Cây hoa giấy.  **\*TCVĐ**: Thỏ đi tắm nắng | **\*HĐCMĐ:** Quan sát:  Cây trai ngậm ngọc  \***TCVĐ**: Chim sẻ và ô tô | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây hoa ngũ sắc  **\*TCVĐ**: Gà vào vườn hoa | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây Kim tiền  **\*TCVĐ**: Bắt bướm |  |
| *Thứ ba* | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây hoa dâm bụt  **\*TCVĐ**: Chim sẻ và ô tô | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây xoài  \***TCVĐ**: Bóng tròn to | **\*HĐMĐ:** Quan sát: Cây hoa mười giờ  **\*TCVĐ**: Bắt bướm | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: đu quay  **\*TCVĐ** : Người giao hàng tí hon |
| *Thứ tư* | **\* HĐCMĐ**:Quan sát: cây Bằng lăng  **\*TCVĐ**: Người giao hàng tí hon. | **\*HĐCMĐ**: Quan sát:  Cây lô hội  \***TCVĐ**: Chim sẻ và ô tô | **\*HĐCMĐ:** Quan sát: Cây hoa sam  **\*TCVĐ**: Cáo và thỏ | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây hoa ngũ sắc  **\*TCVĐ:** Bắt bướm |
| *Thứ năm* | **HĐTT**: lao động tập thể nhặt lá cây trong sân trường | **HĐTT** :Chơi các trò chơi vận động: Bóng tròn to, Người giao hàng tí hon, vượt suối | **HĐTT**: Lao động lau lá cây. | **HĐTT**: Giao lưu các trò chơi vận động với lớp D2: Người giao hàng tí hon, vượt suối. |
| *Thứ sáu* | **\*HĐCMĐ:** Quan sát:  Cây lưỡi hổ  **\*TCVĐ**: Bắt bướm | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây hoa giấy  **\*TCVĐ**: Chim sẻ và ô tô | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Hoa đồng tiền  \***TCVĐ**: Cáo và thỏ | **\*HĐCMĐ**: Quan sát: Cây hoa sam  **\*TCVĐ**: Bắt bướm |
| ***Chơi tự chọn****:* | **-**Chơi với lá cây,làm con trâu từ lá đa, con mèo từ lá chuối, làm kèn...  -Chơi với phấn, vẽ đường thẳng, xẽ con giun, vẽ tự do…  -Chơi với giấy, Gấp giấy,Xé giấy, vò giấy...  -Chơi vơi bóng, lăn bóng, đá bóng, tung bóng... | | | |
| **Hoạt động góc** | **\* Góc trọng tâm:**  ***-Tuần I: Góc phát triển ngôn ngữ***:  +Chuẩn bị: rối que, sách chuyện, lô tô, hình ảnh về trang phục, đồ dùng trong gia đình, anbun ảnh gia đinh.  +Kỹ năng: Trẻ biết các giở sách, biết tên các nhân vật trong truyện, thích nghe đọc chuyện. Biết trả lời câu hỏi :Ai đây? Cái gì đấy? Để làm gì?.... **ĐGMT 23**  ***-Tuần 2:Góc Xếp hình khối***: Xếp bồn hoa, xếp hàng rào, xếp nhà, xếp cổng....  +Chuẩn bị: Khối chữ nhật, khối vuông, khối tam giác.  +Kỹ năng: Trẻ biết xếp các khối chồng sát cạnh nhau tạo thành hình vuông, hình tròn để trồng cây. Xếp chồng các khối tạo thành nhà 1 tầng, nhà cao tầng.  ***-Tuần 3:Góc bế em:*** Trẻ chơi trò chơi : nấu bột cho bé, cho em ăn, tắm cho bé, nấu bột cho bé...  +Chuẩn bị: Búp bê, gường, bát thìa, chậu, quần áo, bếp ga...  +Kỹ năng: Trẻ bắt chước hành động , cử chỉ, biết sử dụng các đồ dùng(bát thìa, đĩa, xoong nồi, bếp ga...) quen thuộc của người lớn trong vai chơi của minh. **ĐGMT 16**  ***-Tuần 4: Góc HĐVĐV***: Trẻ biết xâu hoa lồng tháp, lồng hộp, thả hình, lồng dây xích, kẹp màu…  +Chuẩn bị: Bộ lồng hộp, lồng tháp, xe thả hình, vòng xích,....  +Kỹ năng: Trẻ biết xếp các kích thước theo tứ tự to dần. Biết chọn đúng hình khi thả, xâu được vòng.  **2. Các góc chơi khác:**  ***-Góc vận động:*** trẻ đi trong đường hẹp, lăn bóng, vận động các bài hát về trường mầm non.  **-*Góc tạo hình:*** Tập di màu, dán, nặn đồ dùng đồ chơi.  ***-Góc kỹ năng***: Xúc hột hạt, chuyển hạt từ thìa to sang thìa nhỏ,gắp quả bông, gắn các hình hoa ,quả trên giấy dạ, tập đánh răng, tập cài khuy, kéo khóa ... | | | | | **16, 23** |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | -Tập cho trẻ thói quen vệ sinh trước khi ăn: Xếp hàng chờ cô rửa tay cho, biết lau tay vào khăn khô.  -Rèn thói quen đi bô cho trẻ.  -Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn( nhặt cơm văng, cách ngôi ăn, ăn không nói chuyện..). Nhận biết một số nguy cơ không an toàn khi ăn uống( ho, hóc sặc)  - Nói tên món ăn hàng ngày: Trứng thịt kho tàu ,canh rau ngót nấu thịt....  -Rèn trẻ biết xúc miệng nước muối.  -Rèn trẻ không được trèo, nhảy lên giường. | | | | |  |
| **Hoạt động chiều** | -Dạy đọc đồng giao: Công cha nghĩa mẹ.  -Dạy trẻ chơi trò chơi: Cắp cua bỏ giỏ, kéo cưa lừa xẻ  -Dạy vận động theo nhạc: Đi học về.  -Rèn kỹ năng tạo hình: Kỹ năng tô, kỹ năng nặn.  -Rèn thói quen văn minh: Biết chào hỏi khi có khách đến nhà, chào người lớn...  -Ôn thơ , truyện: Vệ sinh buổi sáng, Bàn tay cô giáo, giờ ăn, yêu mẹ  -Trò chuyện, yêu thương, tâm sự với trẻ khơi gợi tạo sự gần gũi để trẻ biểu lộ cảm xúc thích được giao tiếp với người khác. **ĐGMT 32**  -Cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số , vận dụng nguy hiểm ( bếp đang đun, phích nước nóng, bàn là, xô nước…) GD trẻ tránh xa. **ĐGMT 13**.  *-*Ôn vận động: đi bước qua các vòng.  -Bù bài thiếu cho trẻ nghỉ học và trẻ chưa hoàn thiện. | | | | | **32, 13** |
| **Thứ 6 hàng tuần biểu diễn văn nghệ, nhận xét, nêu gương bé ngoan** | | | | |
| **Chủ đề - SK- các nội dung có liên quan** | **Người thân của bé** | | **Trang phục của bé** | **Mừng ngày 20/11** | **Đồ dùng để ăn** |  |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THEO NGÀY**

**Thứ 2 ngày 4 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích**  **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Thơ: Yêu mẹ  (*tiết đa số trẻ chưa biết)* | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên bài thơ “ yêu mẹ”  - Trẻ hiểu nội dung bài thơ.  **\* Kỹ năng**  -Trẻ trả lời được câu hỏi của cô.  -Trẻ đọc thơ cùng cô.  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động  -Gd trẻ biết yêu thương mẹ. | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh minh họa nội dung bài thơ  -Hệ thống câu hỏi  -Xác định cách ngắt nhịp của bài thơ. | **1 Ổn định tổ chức:**  -Cô và trẻ cùng hát bài “cả nhà thương nhau”  +Bài hát nói về điều gì? Cô dẫn dắt vào bài.  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cô giới thiệu tên bài thơ: Yêu mẹ  - Cô đọc diễn cảm cho trẻ nghe :  +Lần 1 cô đọc kết hợp với nét mặt cử chỉ điệu bộ. Hỏi trẻ tên bài thơ.  +Lần 2 cô đọc kết hợp với tranh minh họa.  -Giúp trẻ hiểu tác phẩm (ĐT, giảng giải, trích dẫn)  +Cô vừa đọc bài thơ gì?  +Bài thơ nói ai?  Giảng nội dung bài thơ cho trẻ: “Bài thơ nói về nỗi vất vả của mẹ khi chăm sóc gia đình và tình cảm của bé dành cho mẹ của mình”  +Mẹ đi làm từ khi nào?  Trích “Mẹ đi làm  Từ sáng sớm”  +Mỗi buổi sáng dạy mẹ làm những gì?  Trích “Dạy Thổi cơm  Mua thịt cá”  +Em bé và mẹ thể hiện tình cảm yêu thương gắn bó qua hành động nào?  Trích 4 câu thơ cuối: “Em kề má…con yêu mẹ lắm”  +Ở nhà con đã thể hiện tình cảm của mình với mẹ như thế nào?  Giáo dục trẻ yêu thương vâng lời mẹ  **3 Kết thúc:**  Cô nhận xét tiết học cô cùng trẻ chơi trò chơi: nu na nu nống. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………….................................  ……………………………………………………………………………………………………….................................  …………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 3 ngày 5 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Dán ngôi nhà  (tiết mẫu) | **\* Kiến thức**  -Trẻ biết tên bức tranh ngôi nhà, biết ngôi nhà có thân nhà và mái nhà.  -Trẻ nhận biết được màu xanh, đỏ  -Làm quen với hình vuông, hình tam giác.  -Trẻ biết dán đúng hình.  **\* Kỹ năng**  - Trẻ biết dùng ngón trỏ chấm hồ, di vào chấm nhỏ, lau tay vào khăn, lấy đúng hình dán vào vết chấm hồ.  **\* Thái độ**  - Trẻ tích cực tham gia hoạt động học | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh mẫu của cô và 2 tranh cô dán mẫu  -Khăn lau tay,hồ dán  -Hình vuông và hình tam giác.  **\*Đồ dùng của trẻ:**  Mỗi trẻ 1 quyển vở và hình vuông , tam giác | **1.Ổn định tổ chức:**  -Cô và trẻ cùng hát bài hát “ nhà của tôi”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\***Cô giới thiệu tên bài hoc: Dán ngôi nhà  **\*** Cho trẻ xem tranh mẫu:  - Cô có tranh gì đây? Đây là thân nhà? Thân nhà được dán bằng hình gì? Có màu gì? Đây là mái nhà? Mái nhà hình gì? Có màu gì?  \*Cô dán mẫu cho trẻ xem  -Lần 1: Cô dán không giải thích. Hỏi trẻ tên hình và màu sắc  -Lần 2 : Cô vừa dán vừa giải thích: Cô chọn hình vuông màu xanh dán thân nhà trước, dùng ngón trỏ của bàn tay cầm thìa chấm hồ vào mặt trái của hình sau đó cầm hình bằng 2 tay dán vào mặt đất trong vở. Mái nhà cô dán bằng hình tam giác màu đỏ cô cũng bôi hồ vào mặt trái, cầm hình bằng 2 tay dán trùng khít vào phía trên của hình vuông để làm mái nhà.  -Lần 3: Hỏi trẻ cách dán: Con dán hình nào trước, hình nào sau. Bôi hồ vào mặt nào?  \* Trẻ thực hiện:  - Cô quan sát và hướng dẫn kỹ cách dán cho từng trẻ  \*Trưng bày sản phẩm  - Cho cả lớp treo tranh, cô và trẻ nhận xét sản phẩm  + Con dán được cái gì ?  +Con thích bài nào?  + Bạn dán như thế nào?  - Cô nhận xét chung những bài chưa làm được và những bài làm tốt.  **3.Kết thúc:**  -Cô nhận xét và cho trẻ hát bài hát “ cả nhà thương nhau” |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………….  …………….………………………………………………………………………………………………………........  ………………………………………………………………………………………………………………………….. | | |

**Thứ 4 ngày 6 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VẬN ĐỘNG**  **-VĐCB**: Đi bước qua các vòng  (lần 1)  **-TCVĐ:** Bọ rùa | **\* Kiến thức:**  -Hình thành cho trẻ kỹ năng vận đông “Đi bước qua các vòng”  -Trẻ biết tên vận động  -Trẻ biết phối hợp các bộ phận trên cơ thể để thực hiện vận động  - Trẻ biết chơi trò chơi cùng cô  **\* Kỹ năng**  -Trẻ thực hiện vận động.  - Trẻ đi bước liên tục qua các vòng sao cho chân không chạm vào vòng  -Phát triển ở trẻ tố chất nhanh nhẹn, khéo léo,  -Trẻ phản ứng nhanh với tín hiệu khi chơi trò chơi.  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia  -Trẻ thích đi học yêu trường, lớp | **\*Đồ dùng của cô**:  -Vạch chuẩn .  8 vòng có đường kính 25-30 cm .  -Xắc xô  -Nhạc khởi động hồi tĩnh  **\*Đồ**  **dùng của trẻ**:  Mỗi trẻ 1 mũ rùa. | **1 Ổn định tổ chức:** Cô cùng trẻ hát bài “cháu yêu bà”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  ***a) Khởi động :***Cô cùng trẻ làm đoàn tàu khởi hành Đi thường-> đi nhanh dần-> Chạy chậm -> đi thường-> dừng lại về đội hình vòng tròn->giãn cách đều-> Chuẩn bị tập BTPTC  ***b) Trọng động*** \* BTPTC: Tay em  +Tay: “Tay em” đưa tay ra sau về trước ( tập 3 lần)  +Bụng: “ Đồng hồ tích tắc” trẻ nghiêng người sang 2 bên ( tập 3 lần)  +Chân: “Hái hoa”. Đứng lên ngồi xuống tay hờ hái hoa.(tập 3 lần)  **\* VĐCB:**-Cô giới thiệu tên vận động: Đi bước qua các vòng.  Trẻ về đội hình hai hang ngang đối diện  -Cô làm mẫu cho trẻ: Lần 1: không phân tích động tác  +Lần 2 vừa làm vừa phân tích động tác:Từ đầu hàng cô đi đến vạch chuẩn TTCB cô đứng tự nhiên hai chân chụm. Khi có hiệu lệnh đi cô đi bước liên tục qua các vòng (mỗi chân 1 vòng) sao cho chân không chạm vào vòng. Khi đi hết các vòng cô về cuối hàng đứng.  + Trẻ tập thử: Cho 2 trẻ lên tập và cả lớp nhận xét.  Nếu trẻ tập tốt cô cho trẻ tập luôn, nếu trẻ chưa tập được cô làm mẫu lại nhấn vào ý chính  - Trẻ thực hiện :Lần 1 lần lượt cho 2 trẻ lên tập  Lần 2 :lần lượt 4 trẻ lên tập( trong quá trình trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ.) Lần 3: Cô cho trẻ tập nối tiếp.  -Củng cố:cô hỏi trẻ tên bài tập. Cô cho 1 trẻ khá lên tập lại.  **\* TCVĐ**: Bọ rùa  -Cô giới thiệu cách chơi luật chơi. Phân vai chơi và tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.  ***c) Hồi tĩnh :***Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng  **3 Kết thúc** : Cô nhận xét khen trẻ chơi nu na nu nống. |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………...  …………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………...........  ………………………………………………………………………………………………………………………….. | | |

**Thứ 5 ngày 7 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBPB**  Nhận biết hình tròn | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên gọi: Hình tròn  -Biết đặc điểm của hình:đường bao cong , lăn được.  **\* Kỹ năng**  -Trẻ sờ và cảm nhận được độ cong tròn của hình.  - Trẻ chọn, tìm được hình tròn theo yêu cầu của cô.  **\* Thái độ**  - Trẻ tích cực tham gia hoạt động học  - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng | **1.Đồ dùng của cô:** Hình tròn, xắc xô, trống , bánh, vòng, có dạng hình tròn và lẫn hình vuông.  **2.Đồ dùng của trẻ:**  -Mỗi trẻ một rổ đựng hình tròn , xắc xô và các đồ vật có dạnh hình tròn, hình vuông | **1 Ổn định tổ chức**:  Cô cho trẻ hát bài hát “ Quả bóng”  Quả bóng có dạng hình gì?  **2 Phương pháp hình thức tổ chức:**  \*HĐ Nhận biết.  -Cô đưa hình tròn ra cho trẻ xem và hỏi  - Đây là hình gì? Có màu gì? Cô chốt lại: Đây là hình tròn  -Cô cho cả lớp trả lời 2-3 lần, gọi nhiều cá nhân trẻ trả lời.  \*HĐ Phân biệt:  -Cô cho trẻ chọn hình tròn trong rổ đồ chơi giơ lên và hỏi trẻ.  -Các con chọn hình gì?  -Cô cho trẻ sờ hình -> cô chốt hình tròn có đường bao cong và cho trẻ nhắc lại.  -Cô cho trẻ lăn hình -> hình tròn có lăn được không vì sao? Cô chốt vì có đường bao cong.  -Cô đưa xắc xô, vòng ra cho trẻ xem và hỏi:  -Xắc xô có dạng hình gì? Cho trẻ lăn xắc xô  -Hôm nay các con nhận biết hình gì?  \* Luyện tập  Trò chơi1: Chọn màu theo yêu cầu của cô  +Cách chơi: Khi cô nói chọn các đồ dùng có dạng hình tròn cả lớp tìm và giơ lên cho cô.  -Trò chơi 2: Ai thông minh hơn  Cách chơi: Trên bảng cô có vẽ các hình vuông hình tròn ở dưới cô có các hình tương ứng yêu cầu trẻ chọn đúng hình tương ứng găn lên. Cô kiểm tra kết quả và nhận xét trẻ chơi.  **3 Kết thúc:** Nhận xét buổi học và cho mỗi trẻ 1 chiếc vòng lái ô tô |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 6 ngày 8 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **-NDTT** Nghe hát: Nhà của tôi  **-NDKH** VĐTN:  Cháu yêu bà | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết tên bài hát “ Nhà của tôi”  **\* Kỹ năng:**  - Trẻ chú ý nghe cô hát, nghe trọn vẹn bài hát.  -Biết nói đúng tên bài hát và có vài biểu hiện cảm xúc khi nghe cô hát  ( đung đưa, lâc lư)  -Trẻ biết vận động vỗ tay theo nhịp bài hát “ cháu yêu bà ”  **\* Thái độ :**  - Trẻ hứng thú tham gia  - Góp phần giáo dục trẻ yêu quý nhà của mình. | **\*Đồ dùng của cô:**  -Đàn ghi bài hát “Nhà của tôi, cháu yêu bà”  -Đĩa video bài hát nhà của tôi. | **1.Ổn định tổ chức:**  -Cô và trẻ đọc bài thơ m “nụ cười của bé”  2.**Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\*Nghe hát:** Nhà của tôi  - Cô giới thiệu tên bài hát: Nhà của tôi  - Cô hát kết hợp với nét mặt cử chỉ điệu bộ.  + Hỏi trẻ tên bài hát.  -Cô hát kết hợp vỗ tay.  + Cô vừa hát bài hát gì?  -Cô hát kết hợp với làm động tác minh họa  +Bài hát nói về cái gì?  ->Cô giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói về ngôi nhà và bạn nhỏ trong bài hát rất tự hào về ngôi nhà của mình  + Các con phải làm gì giữ gìn nhà của mình? GD trẻ luôn giư gìn vệ sinh cho ngôi nhà.  -Cô hát cho trẻ nghe .  +Hỏi trẻ thấy giai điệu của bài hát như thế nào?  - Cô bật đĩa video cho trẻ nghe hát cô và trẻ cùng hưởng ứng theo lời bài hát.  - Cô và các con vừa nghe bài hát gì?  \***VĐTN:** cháu yêu bà  - Cô bật nhạc cho cả lớp vận động cùng cô 1 lần.  - Cô cho 1 nhóm vận động  - Cô cho 1 tổ vận động.  -Cô cho 1 cá nhân vận động.  **3.Kết thúc:**  -Cô nhận xét và cho trẻ chơi trò chơi “5 ngòn tay xinh” |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 2 ngày 11 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích**  **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Truyện: vệ sinh buổi sáng.  *(Tiết đa số trẻ chưa biết)* | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên câu truyện.  -Trẻ biết được mỗi buổi sáng thức dậy cần vệ sinh cơ thể.  **\* Kỹ năng**  - PT kĩ năng nghe và ghi nhớ có chủ định  - Trẻ biết trả lời câu hỏi? Ai đây? Làm gì?  **\* Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gía  -GD trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân. | **\*Đồ dùng của cô**  -Tranh minh họa nội dung câu truyện.  - Giọng kể truyền cảm. | **1.Ổn định tổ chức**:  -Cô cùng chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  -Cô giới thiệu tên câu truyện: Vệ sinh buổi sáng.  -Cô kể truyện cho trẻ nghe.  +Lần 1 thể hiện cảm xúc, nét mặt cử chỉ điệu bộ:  Cô vừa kể câu truyện gì?  +Lần 2 :Cô kể kết hợp với tranh  \*Giúp trẻ hiểu tác phẩm (ĐT Trích dẫn, giảng giải):  +Cô vừa kể câu truyện gì?  +Trong truyện có bạn nào?  +Mèo con vệ sinh buổi sáng như thế nào? Trích từ đầu đến “ chỗ bé hạnh đang chải răng”  +Mèo dùng gì để lau mặt?  +Khi lau mặt xong Mèo chạy đến chỗ ai?  +Bé Hạnh đang là gì?  +Bé dùng gì để đánh răng?  + Bé đánh như thế nào? Trích “ Bé Hạnh dùng bàn chải….mấy lần”  +Khi đánh răng xong bé lấy gì xúc miệng?  +Bé Hạnh dùng gì để lau mặt? Trích “ bé hạnh vò khăn…dễ thương lắm”  +Rửa mặt, đánh răng xong bé Hạnh còn làm gì? Trích “ Mèo con…như thế nào nhỉ”  +Mỗi buổi sáng thức dạy các con vệ sinh như thế nào?  GD trẻ phải vệ sinh cá nhân sạch sẽ.  **3 Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và cho cả lớp chơi trò chơi “trời tối trời sáng”. |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ……….………………………………………………………………………………………………………...............  …………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

**Thứ 3 ngày 12 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích**  **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠOHÌNH**  Tô màu cái áo.  (tiết mẫu) | **1.Kiến thức:**  -Trẻ tên gọi cái áo  -Trẻ biết tô màu cái áo.  **2.Kỹ năng:**  -Trẻ có kỹ năng cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay, tay trái giữ vở  -Trẻ tô trong hình đều tay, tô không chờm ra ngoài.  -Trẻ ngồi thẳng lưng.  **3.Thái độ:**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  -Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và bạn. | **\*Đồ dùng của cô:**  -1 tranh mẫu,  1 tranh cô tô mẫu  -Que chỉ  -Giá trưng bầy sản phẩm  - Nhạc bài “ chiếc áo bà ba”  **\*Đồ dùng của trẻ:**  Mỗi trẻ 1 quyển vở tô màu, bút cho trẻ tô | **1 Ổn định tổ chức:**  -Cô đưa cái áo ra và hỏi trẻ:  +Cái gì đây? Áo dùng để làm gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  -Cô giới thiệu tên bài học :Tô màu cái áo.  \*Cô đưa tranh cái mũ ra và hỏi trẻ.  +Cô có tranh gì đây? Cái áo có màu gì?  +Cái áo được cô tô màu như thế nào?  ->Cái áo được cô tô màu đều tay, không chờm ra ngoài.  \*Cô làm mẫu :  -Lần 1 : Cô tô không giải thích.  -Lần 2 :Cô tô kết hợp với giải thích cho trẻ: Để tô được cái áo tay trái cô giữ vở , tay phải( tay cầm thìa) cô cầm bút, cầm bằng 3 đầu ngón tay, tô nhẹ nhàng, tô đi tô lại trong hình, tô không chờm ra ngoài. Tô đến khi kín hình thi thôi.  -Lần 3:Cô hỏi trẻ cách cầm bút, cách tô và cho trẻ thực hiện trên không.  +Khi tô các con cầm bút bằng tay nào? Cô cho trẻ giơ tay phải lên.Cầm bằng mấy đầu ngón tay? Cô cho trẻ tô trên không.GD trẻ cách ngồi.  \* Trẻ thực hiện.:  -Cô cho trẻ về bàn tô màu.  -Trong khi trẻ tô cô quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ những trẻ yếu.  \*Trưng bày sản phẩm  -Con thấy bức tranh nào đẹp?  -Bạn tô như thế nào? Có chờm không? Tô đã đều màu chưa?  -Cô nhận xét chung: Cô nhận xét những bài tốt và bài chưa tốt. Cô khuyến khích động viên trẻ  **3 Kết thúc:**Cô nhân xét buổi học và cho trẻ nghe video bài “ chiếc áo bà ba”. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………….  ………….………………………………………………………………………………………………………................  …………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 4 ngày 13 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VẬN ĐỘNG**  **-VĐCB:**  Đi bước qua các vòng  (lần 2)  **-TCVĐ:** Bọ rùa | **\* Kiến thức:**-Ôn củng cố,rèn luyên kỹ năng vận động “Đi bước qua các vòng”  - Trẻ biết phối hợp các bộ phận trên cơ thể để thực hiện vận động  - Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi  **\* Kỹ năng:** Trẻ thực hiện thành thạo vận động  - Trẻ đi bước liên tục qua các vòng sao cho chân không chạm vào vòng  - Phát triển ở trẻ tố chất nhanh nhẹn, khéo léo,  -Trẻ biết cách chơi trò chơi vân động.  **\* Thái độ**  Trẻ hứng thú tham gia  -Trẻ thích đi học yêu trường, lớp | **\*Đồ dùng của cô:**  -Vạch chuẩn .  8 vòng có đường kính 25-30 cm .  -Xắc xô  -Nhạc khởi động hồi tĩnh  **\*Đồ**  **dùng của trẻ**:  Mỗi trẻ 1 mũ rùa. | **1.Ổn định tổ chức :**-Cô cùng trẻ hát bài “cháu yêu bà”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***a) Khởi động*** Cô cùng trẻ làm đoàn tàu khởi hành Đi thường-> đi nhanh dần-> Chạy chậm-> đi thường-> dừng lại về đội hình vòng tròn.  ***b) Trọng động*** \* BTPTC: Tay em  +Tay: “Tay em” đưa tay ra sau về trước ( tập 3 lần)  +Bụng: “ Đồng hồ tích tắc” trẻ nghiêng người sang 2 bên ( tập 3 lần)  +Chân: “Hái hoa”. Đứng lên ngồi xuống tay hờ hái hoa.(tập 3 lần)  **\* VĐCB:** Cô giới thiệu tên vận động: Đi bước qua các vòng  Trẻ về đội hình hai hang ngang đối diện  - Cô gọi 1 trẻ lên làm mẫu cô nhận xét  + Cô làm mẫu vừa làm vừa phân tích động tác : Từ đầu hàng cô đi đến vạch chuẩn TTCB cô đứng tự nhiên hai chân chụm. Khi có hiệu lệnh đi cô đi bước liên tục qua các vòng (mỗi chân 1 vòng) sao cho chân không chạm vào vòng. Khi đi hết các vòng cô về cuối hàng đứng.  - Thực hiện:  + Lần 1 :2 trẻ lần lượt lên tập  + Lần 2 : 4 trẻ lần lượt lên tập  + Lần 3 : Trẻ tập nối tiếp  - Củng cố : hỏi trẻ tên bài tập và cho 1 trẻ lên tập lại.  **\*TCVĐ**: Bọ rùa.  - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi, phân vai chơi và cho trẻ chơi 2 lần.  Sau mỗi lần chơi cô nhận xét.  ***c) Hồi tĩnh:*** Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng  **3.Kết thúc** : Cô nhận xét khen trẻ và cho trẻ chơi “nu na nu nống” |
| Lưu ý | ………………………..………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………...  ………………………………………………………………………………………………………………...............  ………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

**Thứ 5 ngày 14 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu câu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBTN**  Quần , áo, **ĐGCS 12** | **\*Kiến thức:**Cung cấp kiến thức cho trẻ về tên gọi: quần dài, quấn đùi, áo cộc, áo khoác. Công dụng mặc vào mùa hè, mùa đông.  -Cung cấp từ mới cho trẻ: quần dài, quấn đùi, áo cộc, áo khoác, nùa hè, mùa đông. Các từ này nằm trong các câu trọn vẹn câu đơn, câu ghép, câu mở rộng thành phần.  **\* Kỹ năng** :Trẻ nói chính xác tên gọi và công dụng của quần, áo.  -Trẻ biết cách sử dụng các từ mới trong các câu trọn vẹn.  -Rèn trẻ phát âm to rõ ràng, nói đủ câu, lễ phép  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học  - GD trẻ chấp nhận mặc trang phục phù hợp với thời tiết. | **\* Đồ dùng của cô**:  Quần , áo mùa hè , mùa đông bằng vật thật.  **-**Câu hỏi nhận biết và câu hỏi tập nói  -Tranh trẻ tô màu  **\* Đồ dùng của trẻ**: mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có quần áo của mùa hè và mùa đông. | **1.Ổn định tổ chức:** Cô cùng trẻ hát bài: “Đồ dùng bé yêu” Bài hát nói về những đồ dùng gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*HĐNBTN:** Cô đưa món quà ra và cho trẻ đoán bên trong có gì?  \*Quần : Cái gì đây ? Đây là quần gì ? ( Đây là quần đùi)  -Bạn mặc quần gì ? Quần đùi thường mặc vào mùa nào ?  -Bạn mặc quần gì đây? (quần dài)  -Cô có cái gì đây? Quần gì? Quần dài được mặc vào mùa nào?  ->Quần đùi ngắn nên được mặc vào mùa hè cho mát còn quần dài được mặc vào mùa đông cho ấm.  -Quần dài đâu quần đùi đâu?  \*Áo: Cái gì đây ? Đây là cái gì ? Theo các bạn áo này được mặc vào mùa nào ?  -Đây là áo gì ? mặc vào mùa nào ?  -Cô đang mặc áo gì đây ? Con thấy trời hôm nay nóng hay lạnh (phụ thuộc vào thời tiết hôm dạy cô sẽ mặc trang phục phù hợp để dạy trẻ)  -Áo khoác được mặc vào mùa nào ? áo cộc được mặc vào mùa nào ? Cô chốt và cho trẻ nhắc lại.  -Đây là áo gì ? Còn đây là áo gì ?  -Quần dài áo khoác được mặc vào mùa nào ? Quần đùi áo cộc được mặc vào mùa nào ?  -Quần áo dùng để làm gì ? GD trẻ chấp nhận mặc trang phục phù hợp với thời tiết.  **3 Kết thúc:** Cô nhận xét tiết học và cho trẻ tô trang phục mình thích. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………  ………….………………………………………………………………………………………………………...............  …………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 6 ngày 15 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu câu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **-NDTT**  Dạy hát: Đi học về  **-NDKH**  TCAN :Ai nhanh nhất. | **\* Kiến thức:**  - Trẻ nhớ và nói được tên bài hát và tên trò chơi.  -Trẻ biết bài hát nói về bạn nhỏ đã biết chào cha, chào mẹ khi đi học về.  - Trẻ cảm nhận được lời bài hát  **\* Kỹ năng:**  -Trẻ hát với tư thế thoải mái, hát với giọng tự nhiên  -Trẻ hát cùng cô giáo  -Trẻ phản xạ nhanh với tín hiệu khi chơi trò chơi.  **\* Thái độ :**  -Trẻ thích được hát cùng với cô  -Góp phần giáo dục trẻ ngoan ngoãn lễ phép với người lớn. | **\*Đồ dùng của cô**  -Đàn ghi bài hát “ Đi học về”  -Xắc xô | **1 Ổn định tổ chức:**  -Cô cho trẻ đọc bài thơ “vườn trẻ” Bài hát nói về ai?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  \* Dạy hát: Đi học về  - Cô giới thiệu tên bài hát: Đi học về của tên tác giả Phạm Tuyên.  -Cô hát cho trẻ nghe 2 lần (sau mỗi lần hát cô hỏi trẻ tên bài hát)  +Bài hát nói về ai?( 4-5 trẻ trả lời)  -Cô giới thiệu nội dung bài hát cho trẻ: bài hát nói về bạn nhỏ rất ngoan khi đi học về đã biết chào cha, chào mẹ nên ai cũng yêu quý.  +GD trẻ biết chào hỏi người lớn.  -Dạy trẻ hát: Cô dạy trẻ hát cùng với cô cả bài  + Cô hát to rõ lới bắt giọng cho cả lớp hát theo cô từ đầu đến hết bài hát  ( Cô cho trẻ hát cùng cô 3 lần.)  +Trong quá trình trẻ hát đoạn nào sai cô sửa sai cho trẻ  +Cho từng tổ, nhóm, cá nhân trẻ ( cô cho trẻ đan xen các hình thức) trong khi hát cô phát hiện trẻ nào hát sai cô cho trẻ hát cùng tổ khác.  -Cô cho cả lớp hát lại 1 lần.  - Hỏi trẻ tên bài hát. .  \*TCAN: Ai nhanh nhất.  -Cô giới thiệu tên trò chơi,cách chơi, luật chơicho trẻ.  -Cô cho lần lượt 6 bạn lên chơi.  **3 Kết thúc:**  Cô nhận xét và cho trẻ cùng chơi trò chơi “chí chí chành chành” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………….………………………………………………………………………………………………………...........  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 2 ngày 18 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Thơ :  Bàn tay cô giáo  ( Tiết đa số trẻ chưa biết**)** | **\* Kiến thức**  -Trẻ biết tên bài thơ:Bàn tay cô giáo  -Trẻ hiểu nội dung bài thơ  **\* Kỹ năng**  -PT kĩ năng nghe và ghi nhớ có chủ định  - Trẻ đọc thơ cùng với cô.  -Trẻ biết cách trả lời câu hỏi của cô.  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động  -GD trẻ yêu quý cô giáo | **\*Đồ dùng của cô**  -Tranh minh họa nội đung bài thơ.  -Hệ thống câu hỏi  -Xác định cách ngăt nhịp, giọng của bài thơ. | **1 Ổn định tổ chức:** Cô và trẻ cùng hát bài “Cô và mẹ”Bài hát nói về ai?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  -Cô giới thiệu tên bài thơ : “Bàn tay cô giáo”  -Cô đọc thơ diễn cảm cho trẻ:  + Lần 1 thể hiện cảm xúc, nét mặt cử chỉ điệu bộ. Cô vừa đọc bài thơ gì?  + Lần 2 : Cô đọc kết hợp với tranh  -Giúp trẻ hiểu tác phẩm (ĐT Trích dẫn, giảng giải):  + Cô vừa đọc bài thơ gì?  + Bài thơ nói về ai?  + Cô giảng nội dung bài thơ cho trẻ.  + Trích dẫn: 2 câu thơ đầu “Bàn tay…tết tóc…”  +Bàn tay cô đã làm gì cho các con?  +Về nhà mẹ khen như nào? Trích dẫn: 2 câu thơ tiếp theo. “Về nhà…. Đến khéo”  + Cô giáo còn làm gì cho các con? Trích “ Bàn tay cô giáo.... Vá áo..”  +Nhà thơ ví bàn tay cô như tay ai? Trích 2 câu thơ cuối  -> Giảng giải: Cô giáo đã làm cho các con rất nhiều điều , cô đã tết tóc, vá áo như người mẹ, người chị của chúng ta.  + Cô đã làm nhiều việc cho các con vậy các con làm gì để cô vui lòng?  Giáo dục trẻ yêu quý, vâng lời cô giáo  \*Dạy trẻ đọc thơ:  - Cô đọc lại cho cả lớp 1 lần.  - Cho trẻ đọc thơ cùng cô 3-4 lần.  - Tổ, nhóm,cá nhân đọc thơ (trong khi trẻ đọc cô chú y sửa sai cho trẻ)  - Cô cho cả lớp đọc lại 1 lần. Hỏi trẻ tên bài thơ.  **3.Kết thúc:**  -Cô nhận xét tiết học và chơi trò chơi “ tay đẹp” |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………….  …………….………………………………………………………………………………………………………...........  ……………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

**Thứ 3 ngày 19 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Dán Bóng bay  (tiết mẫu) | **\* Kiến thức**  -Trẻ biết tên bức tranh chum bóng bay.  -Trẻ nhận biết được hình tròn màu đỏ.  -Trẻ biết dán đúng hình.  **\* Kỹ năng**  - Trẻ biết dùng ngón trỏ chấm hồ, di vào mặt sau của hình, lau tay vào khăn,cầm hình dán vào đầu dây.  **\* Thái độ**  - Trẻ tích cực tham gia hoạt động học | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh mẫu của cô và tranh cô dán mẫu  -Khăn lau tay,hồ dán  -Hình tròn  **\*Đồ dùng của trẻ:**  Mỗi trẻ 1 quyển vở và 5 hình tròn. | **1.Ổn định tổ chức:**  -Cô và trẻ cùng hát bài hát “bóng tròn to”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\***Cô giới thiệu tên bài hoc: dán bóng bay  **\*** Cho trẻ xem tranh mẫu:  - Cô có tranh gì đây?  -Bóng được dán bằng hình gì? Có màu gì?  -Đây là cái gì? Bóng được dán phía nào của dây?  -> quả bóng được dán phía trên đầu dây.  \*Cô dán mẫu cho trẻ xem  -Lần 1 : Cô vừa dán vừa giải thích: Cô dùng ngón trỏ của bàn tay cầm thìa chấm hồ vào mặt trái của hình sau đó lau tay vào khăn ẩm cầm hình bằng 2 tay dán vào phía trên đầu dây sao cho trùng khít với đầu dây.  -Lần 2: Hỏi trẻ cách dán:  +Bôi hồ vào mặt nào?  +Dán quả bóng ở phía nào của dây?  \* Trẻ thực hiện:  - Cô quan sát và hướng dẫn kỹ cách dán cho từng trẻ  \*Trưng bày sản phẩm  - Cho cả lớp treo tranh, cô và trẻ nhận xét sản phẩm  + Con dán được cái gì ?  +Con thích bài nào?  + Bạn dán như thế nào?  - Cô nhận xét chung những bài chưa làm được và những bài làm tốt.  **3.Kết thúc:**  -Cô nhận xét và cho trẻ nghe bài hát “ Cô giáo” |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………  …………….………………………………………………………………………………………………………....  ……………………………………………………………………………………………………………………….. | | |

**Thứ 4 ngày 20 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu câu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VÂN ĐỘNG**  **-VĐCB**:  Bò trong đường hẹp (lần 1)  **-TCVĐ:**  Trời nắng trời mưa | **\* Kiến thức:**  **-** Hình thành cho trẻ kỹ năng vận động “bò trong đường hẹp”  -Trẻ biết tên vân động  -Trẻ biết chơi trò chơi cùng cô giáo  **\* Kỹ năng**  -Trẻ thực hiện được vận động  - Trẻ bò bằng cẳng chân và bàn tay sát sàn, bò thẳng hướng không chạm vào vạch 2 bên đường.  -Phát triển ở trẻ tố chất nhanh nhẹn, khéo léo và định hướng trong không gian.  -Trẻ phản ứng nhanh vơi tín hiệu khi chơi trò chơi  **\*Thái độ:**  Trẻ hứng thú tham gia | **\*Đồ dùng của cô:**  -Vạch chuẩn, vạch đích  - 2 con đường hẹp rộng 35cm dài 3 m.  -Nhạc khởi động.  -Địa điểm: trong lớp.  **-** mô hình nhà bạn thỏ. | **1 Ổn định tổ chức :**Cô đưa hình ảnh con thỏ ra và đàm thoại.  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***a) Khởi động :***Cô cùng trẻ làm đoàn tàu khởi hành Đi thường-> đi nhanh dần-> Chạy chậm-> đi thường-> dừng lại về đội hình vòng tròn->giãn cách đều  ***b) Trọng động*** \* BTPTC:thỏ con:  + Tay: Đưa lên cao(3 lần)  + Bụng: Nghiêng người sang 2 bên 3 lần +Chân: Giậm chân tại chỗ (4 lần)  **\* VĐCB:** - Cô giới thiệu tên vận động: Bò trong đường hẹp  +Trẻ về đội hình hai hang ngang đối diện  -Cô làm mẫu: Lần 1 không phân tích động tác  Lần 2 vừa làm vừa phân tích động tác: Cô đi từ đầu hàng đứng trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lênh “chuẩn bị” cô qùy xuống cẳng chân và bàn tay sát sàn trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh bò cô bò phối hợp tay nọ chân kia bò vào giữa đường sao cho không chạm vào vạch 2 bên đường. Cô bò thẳng hướng đến vạch đích cô đứng dậy về cuối hàng đứng.  -Trẻ tập thử Cho 1trẻ lên tập và cả lớp nhận xét.  Nếu trẻ tập tốt cô cho trẻ tập luôn, nếu trẻ chưa tập được cô làm mẫu lại nhấn vào ý chính “Bò bằng cẳng chân và bàn tay sát sàn, bò không chạm vào vạch 2 bên đường”  -Trẻ thực hiện lần: Lần 1 lần lượt 2 trẻ tập  Lần 2 lần lượt 4 trẻ tập. Lần 3 trẻ tập nối tiếp.  -Củng cố: + Cô hỏi trẻ tên bài tập. Cho 1 trẻ khá lên tập lại.  **\*TCVĐ**: Trời nắng trời mưa: +Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét.  ***c) Hồi tĩnh*** Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng  **3 Kết thúc**: Cô nhận xét khen trẻ và cho trẻ hát mừng sinh nhật bạn thỏ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………...............................  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 5 ngày 21 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBPB**  Màu xanh màu đỏ. | **\* Kiến thức**  - Trẻ nhận biết được màu xanh, màu đỏ của đồ dùng đồ chơi  **\* Kỹ năng**  - Trẻ chọn được màu xanh-màu đỏ theo yêu cầu của cô  **\* Thái độ**  - Trẻ tích cực tham gia hoạt động học  - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng | **1.Đồ dùng của cô:**  Đồ dùng đồ chơi Bóng màu xanh  màu đỏ  -1 bạn gái mặc váy đỏ và 1 bạn trai mặc quần áo màu xanh  **2.Đồ dùng của trẻ:**  -Mỗi trẻ một rổ đựng nhiều đồ dùng, đồ chơi màu xanh đỏ | **1 Ổn định tổ chức:**  -Cô cho trẻ đọc bài thơ “Vườn trẻ” Bài thơ nói về ai?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*** HĐ nhận biết: Cô đưa hình ảnh bạn gái và bạn trai ra:  -Xin chào các bạn tôi xin giới thiệu tôi là bạn gái, còn đây là bạn trai  -Hôm nay đến thăm lớp tôi mang tặng mỗi bạn 1 rổ đồ chơi.(cô cho trẻ lấy rổ về chỗ ngồi) trong rổ có gì?  \*HĐ phân biệt:- Nhận biết màu đỏ.  +Đố các bạn tôi mặc váy màu gì? (màu đỏ) Cô cho cả lớp trả lời 2-3 lần, gọi nhiều cá nhân trẻ trả lời.  +Bạn gái rất thích những đồ chơi có màu đỏ.  +Các con chọn những đồ dùng đồ chơi màu đỏ để tăng bạn?  + Con chọn được đồ chơi gì? Có màu gì? (Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ)  \*Nhận biết màu xanh.  + Đố các con biết bạn trai mặc quần áo màu gì?( màu xanh)  +Bạn trai rất thích những đồ chơi có màu xanh.  + Các con chọn những đồ dùng đồ chơi màu xanh để tăng bạn?  + Con chọn được đồ chơi gì? Có màu gì? (Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ)  + Màu đỏ đâu? Màu xanh đâu?  \* Luyện tập:  -Trò chơi 1: Chọn màu theo yêu cầu của cô: Khi cô bảo con chọn màu đỏ con tìm đồ dùng đồ chơi màu đỏ giơ lên và nói tên màu. Tương tự với màu xanh.  -Trò chơi 2: Mang qua tặng bạn.(đồ dùng màu đỏ tặng bạn mặc váy màu đỏ , đồ dùng màu xanh tặng bạn mặc quần áo màu xanh)  **3 Kết thúc:**  Nhận xét buổi học cho trẻ chơi trò chơi tập tầm vông. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 6 ngày 22 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích**  **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **-NDTT** Nghe hát: Cô giáo  **-NDKH** VĐTN: Giấu tay | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết tên bài hát “Cô giáo”.  - Trẻ cảm nhận giai điệu của bài hát.  **\* Kỹ năng:**  -Trẻ chú ý nghe cô hát, nghe trọn vẹn bài hát.  -Biết nói đúng tên bài hát và có vài biểu hiện cảm xúc khi nghe cô hát  ( đung đưa, lâc lư)  -Trẻ biết vận động minh họa 1 vài động tác đưa tay ra sau về trước theo lơi bài hát giấu tay  **\* Thái độ :**  -Trẻ thích được nghe cô hát  -Góp phần giáo dục trẻ yêu quý,vâng lới cô giáo | **\*Đồ dùng củ cô**  -Đàn ghi bài hát “Cô giáo, Giấu tay ”  -Đĩa Video cho trẻ nghe hát. | **1 Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “Bàn tay cô giáo”  -Bài thơ nói về ai?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  \* Nghe hát: Cô giáo  + Giới thiệu tên bài hát:  + Có bài hát ca ngợi cô giáo như người mẹ của chúng mình đó là bài hát “Cô giáo” nhạc Đỗ Mạnh Thường.  - Cô hát kết hợp với điệu bộ,cử chỉ  + Cô vừa hát bài hát gì?  - Cô hát kết hợp với đàn đệm lắc lư đung đưa.  + Cô vừa hát bài hát gì? Con thấy giai điệu bài hát này như thế nào?  (4-5 trẻ trả lời)  - Cô hát kết hợp với đàn đẹm và làm động tác minh họa.  + Bài hát nói về điều gì?  =>Bài hát nói về tình cảm của cô giáo với các con và tình cảm của các con đối với cô giáo.  GD trẻ : yêu quý và vâng lời cô giáo.  - Cô cho trẻ nghe nhạc không lời.  - Cô cho trẻ xem ca sỹ hát cô và trẻ cùng hưởng ứng theo bài hát.  - Các con vừa được nghe bài hát gì?  \*VĐTN: Giấu tay  - Cô bật nhạc cho cả lớp vận động cùng cô 1 lần  - Cô cho tổ vận động  - Cô cho cá nhân vận động 1 lần  **3.Kết thúc :**  -Cô nhận xét tuyên dương vàvcho trẻ choai trò chơi dung dăng dung dẻ. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………  ………….………………………………………………………………………………………………………...............  …………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 2 ngày 25 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Thơ :  Giớ ăn  ( Tiết đa số trẻ chưa biết) | **\* Kiến thức**  - Trẻ nói được tên bài thơ “Giờ ăn”  -Trẻ hiểu nội dung bài thơ.  **\* Kỹ năng**  - PT kĩ năng nghe và ghi nhớ có chủ định  - Trẻ biết cách trả lời của cô.  -Trẻ đọc thơ cùng cô.  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học  -GD trẻ cất bát thìa gọn gàng | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh minh họa nội dung bài thơ.  -Hệ thống câu hỏi  -Xác định cách ngắt nhịp, giọng của bài thơ. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng hát bài hát “Mời bạn ăn”  **2 .Phương pháp, hình thức tổ chức**  - Cô giới thiệu tên bài thơ “Giờ ăn”  - Cô đọc thơ diễn cảm cho trẻ nghe  + Lần 1 cô đọc kết hợp với nét mặt cử chỉ điệu bộ. Hỏi trẻ tên bài thơ  + Lần 2 cô đọc lần 2 kết hợp có tranh  -ĐT,Giảng giải, trích dẫn..  + Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói về những đồ dùng gì?  -> Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về giờ ăn của các con ở trường có bàn, ghế, bát, thìa, đĩa.  + Đến giờ ăn cơm các bạn đã biết vào đâu? Trích dẫn 2 câu thơ đầu.:  + Khi ăn phải dùng đến cái gì? Trích dẫn 2 câu thơ cuối  + Các bạn xúc cơm như thế nào? Trích 2 câu thơ cuối  + Các con ăn phải ăn như thế nào? Cơm rơi phải nhặt vào đâu?  GD ăn gọn gàng  \* Dạy trẻ đọc thơ:  - Cô đọc lại bài thơ 1 lần  + Cho cá lớp đọc thơ cùng cô 3-4 lần.  + Tổ, nhóm,cá nhân đọc thơ(trong khi trẻ đọc co chú ý sửa sai cho trẻ)  + Cho cả lớp đọc lại 1 lân  + Cô và các con vừa đọc bài thơ gì?  **3.Kết thúc:**  -Cô nhận xét tiết học cô và trẻ cùng chơi trò chơi “tay đẹp” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Tô màu cái bát  (Tiết mẫu ) | ***1.Kiến thức:***  -Trẻ biết tên gọi cái bát.  -Trẻ biết cái bát có màu đỏ  -Trẻ biết tô màu cái bát.  ***2.Kỹ năng:***  -Trẻ có kỹ năng cầm bút bằng tay phải( tay cầm thìa) cầm bằng 3 đầu ngón tay, tay trái giữ vở  -Trẻ tô đều tay, tô không chờm ra ngoài.  -Trẻ ngồi thẳng lưng.  ***3.Thái độ:***  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\*Đồ dùng của cô:**  -1 tranh mẫu,  2 tranh cô tô mẫu.  -Tranh mở rộng.  -Que chỉ -Bàn ghế  **\*Đồ dùng của trẻ:**  Mỗi trẻ 1 quyển vở tô màu, bút cho trẻ tô | **1 Ổn định tổ chức :**-Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “Giờ ăn” Bài thơ nói về gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:** Cô giới thiệu tên bài học : Tô màu cái bát  \*Cô đưa tranh cái bát ra và hỏi trẻ.  +Cô có tranh gì đây? Cái bát có màu gì? (màu đỏ) Cô tô màu cái bát như thế nào?  ->Đây là cái bát, cái bát dùng để đựng, bát được cô tô bằng màu đỏ,cô tô đều tay, không chờm ra ngoài.  \*Cô cho trẻ xem tranh mở rộng: Cái bát được tô viền màu xanh  \*Cô làm mẫu:  -Lần 1 : Cô tô không giải thích.  - Lần 2 :Cô tô kết hợp với giải thích cho trẻ: Để tô được cái bát tay trái cô giữ vở ,tay phải( tay cầm thìa) cô cầm bút,cầm bằng 3 đầu ngón tay, tô nhẹ nhàng, tô đi tô lại trong hình, tô không chờm ra ngoài. Tô đến khi kín hình thi thôi.  - Lần 3:Cô hỏi trẻ Cách cầm bút ,cách tô và cho trẻ thực hiện trên không.  +Khi tô các con cầm bút bằng tay nào? Cô cho trẻ giơ tay phải lên.Cầm bằng mấy đầu ngón tay ? Cô cho trẻ tô trên không. GD trẻ cách ngồi.  \*Trẻ thực hiện.: - Cô cho trẻ về bàn tô màu.  - Trong khi trẻ tô cô quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ những trẻ yếu.  \*Trưng bày sản phẩm  - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bầy  - Con thấy bức tranh nào đẹp?  - Bạn tô như thế nào? Có chờm không? Tô đã đều màu chưa?  - Cô nhận xét chung: Cô nhận xét những bài tốt và bài chưa tốt.Cô khuyến khích động viên trẻ  **3 Kết thúc:** Cô và trẻ cùng chơi dung dăng dung dẻ. |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích**  **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VẬN ĐỘNG**  **-VĐCB:**  Bò trong đường hẹp (lần 2)  **-TCVĐ:**  Trời nắng trời mưa. | **\* Kiến thức:**-Ôn củng cố,rèn luyên kỹ năng vận động “Bò trong đường hẹp”  - Trẻ biết phối hợp các bộ phận trên cơ thể để thực hiện vận động  - Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi  **\* Kỹ năng:** Trẻ thực hiện thành thạo vận động  - Phát triển ở trẻ tố chất nhanh nhẹn, khéo léo.  -Trẻ bò bằng cẳng chân và bàn tay sát sàn, bò thẳng hướng không chạm vào vạch 2 bên đường.  - Trẻ biết cách chơi trò chơi vân động.  **\* Thái độ**  Trẻ hứng thú tham gia | **\*Đồ dùng của cô:**  -Vạch chuẩn, vạch đích  -4 gậy dài  2,5-3m tạo thành 2 con đường.  -Nhạc khởi động.  -Địa điểm: trong lớp.  **-**1 con bướm buộc dây có cán cầm | **1 Ổn định tổ chức :**Cô đưa hình ảnh con thỏ ra và đàm thoại với trẻ  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***a) Khởi động*** Cô cùng trẻ làm đoàn tàu khởi hành Đi thường-> đi nhanh dần-> Chạy chậm-> đi thường-> dừng lại về đội hình vòng tròn->giãn cách đều  ***b) Trọng động*** \* BTPTC:thỏ con:  + Tay: Đưa lên cao(3 lần)  + Bụng: Nghiêng người sang 2 bên 3 lần +Chân: Giậm chân tại chỗ (4 lần)  **\* VĐCB:** Cô giới thiệu tên vận động: Bò trong đường hẹp  Trẻ về đội hình hai hang ngang đối diện  - Cô gọi 1 trẻ lên làm mẫu cô nhận xét  +Cô làm mẫu vừa làm vừa phân tích động tác : Cô đi từ đầu hàng đứng trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lênh “chuẩn bị” cô quy xuống cẳng chân và bàn tay sát sàn trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh bò cô bò phối hợp tay nọ chân kia bò vào giữa đường sao cho không chạm vào vạch 2 bên đường. Cô bò thẳng hướng đến vạch đích cô đứng dậy về cuối hàng đứng.  -Trẻ thực hiện:  +Lần 1 :2 trẻ lần lượt lên tập  +Lần 2 : 4 trẻ lần lượt lên tập  +Lần 3 : Trẻ tập nối tiếp  -Củng cố : hỏi trẻ tên bài tập và cho 1 trẻ lên tập lại.  **\*TCVĐ**: Trời nắng trời mưa:  Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi 2 lần.  Sau mỗi lần chơi cô nhận xét.  ***c) Hồi tĩnh:*** Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng  **3 Kết thúc** :Cô nhận xét khen trẻ và cho trẻ hát mừng sinh nhật. |
| Lưu ý | …………………….……………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………...........  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 5 ngày 28 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBTN**  Bát, thìa, đĩa | **\* Kiến thức**  - Cung cấp kiến thức cho trẻ về tên gọi và công dụng của bát, thìa, đĩa  -Cung cấp từ mới cho trẻ Bát ,thìa, đĩa,để đựng, để xúc.Các từ này nằm trong các các câu trọn vẹn câu đơn, câu ghép, câu mở rộng thành phần.  **\* Kỹ năng**  - Trẻ nói chính xác tên gọi công dụng của bát ,thìa, đĩa  -Trẻ biết cách sử dụng các từ mới trong các câu trọn ven  -Rèn trẻ nói đủ câu, phát âm to rõ ràng, lễ phép.  **\* Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học  -Giữ gìn đồ dùng sạch sẽ | **\*Đồ dùng của cô**  -Câu hỏi nhận biết và câu hỏi tập nói  **-** Bát,thìa, đĩa bằng vật thật  - 3 rổ có gắn biểu tượng bát, thìa, đĩa.  **\*Đồ dùng của trẻ:**  Mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa, đĩa | **1Ổn định tổ chức:**Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ: “Giờ ăn**”** Bài thơ nói về cái gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\* HĐNBTN: -**Cô cho trẻ quan Cái bát:  + Cái gì đây? Đây là cái gì?(đây là cái bát) gọi nhiều cá nhân trẻ trả lời.  + Chỉ cho cô cái bát? Cái bát đâu? Cái bát dùng để làm gì? Khi ăn con cần gì để xúc.  -Cô cho trẻ quan sát cái thìa:  + Cái gì đây? Đây là cái gì?(Đây là cái thìa). Lấy cho cô cái thìa? Con đang cầm cái gì? Con cầm ở phần nào của thìa?(cán thìa) Gđ trẻ khi cầm thia cầm ở phần cán. Cái thìa dùng để làm gì?  -Cô cho trẻ quan Cái đĩa:  + Đây là cái gì?(đây là cái đĩa) gọi nhiều cá nhân trẻ trả lời.  + Cái đĩa đâu? Lấy cho cô cái đĩa?+ Cái đĩa dùng để làm gì?  +Cái bát đâu? Cái thìa đâu? Cái đĩa đâu?  + Đây là cái gì còn đây là cái gì? Bát, thìa, đĩa dùng để làm gì?  + Để bát, thìa, đĩa luôn sạch sẽ con phải làm gì? GD trẻ phải giữ gìn đồ dùng  \* HĐ2TC: -TC1: Chọn theo yêu cầu của cô  + Lần 1:Cô nói tên đồ dùng trẻ chon đồ dùng và nói tên  + Lần 2: Cô nói công dụng trẻ chọn đồ dùng và nói tên  -TC2 : Cho trẻ mang đồ dùng lên cất. Bát để vào rổ bát, thìa để vào rổ thìa.  **3 Kết thúc:**  Cô nhận xét tiết học và chơi “chí chí chành chành” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 6 ngày 29 tháng 11 năm 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **-NDTT**  Dạy hát:  Đồ dùng bé yêu  **-NDKH**  TCAN: ai nhanh nhất | **\* Kiến thức:**  - Trẻ nhớ và nói được tên bài hát “đồ dùng bé yêu”  -Trẻ biết bài hát nói đồ dùng trong gia đình.  **\* Kỹ năng:**  -Trẻ hát với tư thế thoải mái, hát với giọng tự nhiên  -Trẻ biết hát cùng cô giáo  -Trẻ biết chơi “ ai nhanh nhất”  -Rèn trẻ phản ứng nhanh với tín hiệu của trò chơi.  **\* Thái độ :**  -Trẻ thích được hát cùng với cô  -Góp phần giáo dục trẻ yêu quý các đồ dung trong gia đình | **\*Đồ dùng của cô**  -Đàn ghi bài hát “ Đồ dùng bé yêu, cháu yêu bà, cả nhà thương nhau…” | **1 Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ xem ảnh một số đồ dùng quạt điện ti vi  - Cái gì đây?  - Những đồ dùng để làm gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  \* Dạy hát: Đồ dùng bé yêu  - Cô giới thiệu tên bài hát: Đồ dùng bé yêu.  - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần (sau mỗi lần hát cô hỏi trẻ tên bài hát)  + Bài hát nói về những đồ dùng gì?( 4-5 trẻ trả lời)  - Cô giới thiệu nội dung bài hát cho trẻ: bài hát nói về đồ dùng sinh hoạt trong gia đình có quạt điện ,ti vi, máy giặt…và những đồ dùng đó đều giúp ích cho sinh hoạt hàng ngày của chúng ta  - Dạy trẻ hát: Cô dạy trẻ hát cùng với cô cả bài  + Cô hát to rõ lới bắt giọng cho cả lớp hát theo cô từ đầu đến hết bài hát( Cô cho trẻ hát cùng cô 3 lần.)  + Trong quá trình trẻ hát đoạn nào sai cô sửa sai cho trẻ  + Cho từng tổ, nhóm, cá nhân trẻ ( cô cho trẻ đan xen các hình thức, các loại nhạc khác nhau) trong khi hát cô phát hiện trẻ nào hát sai cô cho trẻ hát cùng tổ khác.  - Cô cho cả lớp hát lại 1 lần. Hỏi trẻ tên bài hát.  \*TCAN: Ai nhanh nhất.  -Cô giới thiệu tên trò chơi,cách chơi, luật chơicho trẻ.  -Cô cho lần lượt 6 bạn lên chơi  **3.Kết thúc:**  Cô nhận xét và cho trẻ chơi trò chơi 5 ngón tay xinh. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI THÁNG 10 /2019**

**I. VỀ MỤC TIÊU CUỐI THÁNG**

**1. Các mục tiêu đã thực hiện tốt:**

-MT 17. Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.

**-**MT 18. Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.

-MT 2. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay

-MT 10. Đi vệ sinh đúng nơi qui định

-MT 11. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).

**2. Các mục tiêu đặt ra chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:**

- MT 30. Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi, sơ thích…)

Lý do: Trẻ nhỏ ngôn ngữ chưa phát triển, khả năng nói của trẻ còn hạn chế.

**3. Những trẻ chưa đạt mục tiêu đã đề ra và biện pháp giáo dục thêm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các mục tiêu của tháng** | **Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu** | **Biện pháp giáo dục** |
| **1** | MT 17. Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi | Minh Tú, Bảo Hân, Thịnh Vượng, Ngọc Diệp, Anh Thảo. | Tích cực trò chuyện và hỏi trẻ . |
| **2** | MT 18. Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi | Minh Tú, Minh Khôi, Quang Minh, Gia Linh, Anh Thảo. | Kết hợp với gia đình dạy chúa mọi lúc mọi nơi. |
| **3** | MT 30. Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi, sở thích) | Minh Tú, Gia Hân, Hoàng Ngân, Nhật Minh, Thịnh Vượng, Quang Minh Gia Linh, Phúc Thịnh, Anh Thảo, Tiến Đạt. | Kết hợp với PHHS tích cực trò chuyện với trẻ, dạy trẻ các thông tin về bản thân. |
| **4** | MT 2. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay | Hải Đăng, Tuyết Mai, Thịnh Vượng, Anh Thảo, | Khuyến khích, động viên, tạo điều kiện giúp trẻ tích cực, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động ở lớp, Trao đổi với phụ huynh nắm bắt đặc điểm tâm lý của trẻ, cùng phụ huynh thống nhất cách chăm sóc GD trẻ. |
| **5** | -MT 10. Đi vệ sinh đúng nơi qui định | Phúc Thịnh, Minh Tú. | Tiếp tục rèn trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ. |
| **6** | -MT 11. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...). | 100% trẻ thực hiện được mục tiêu. | Duy trì thói quen cho trẻ |

**II. VỀ NỘI DUNG CỦA THÁNG:**

**1. Các nội dung thực hiện tốt:**

- Các nội dung đưa ra đã phù hợp, gần gũi, kích thích trí tò mò ham hiểu biết của trẻ trong các hoạt động.

**2. Các nội dung chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:**

-HĐ tạo hình: xâu vòng.

+Tiết xâu vòng vì hạt vòng to dẫn đến kích thước để trẻ luồn dây qua quá dài nên trẻ khó làm.

**III. VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA THÁNG 10:**

**1. Về hoạt động có chủ đích:**

Các giờ hoạt động có chủ đích được trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tương đối phù hợp với khả năng của trẻ.

- Giờ phát triển thể chất: bò chui qua cổng, tung bóng qua dây…

- Giờ nhận biết tập nói: Ba lô- mũ – dép, mắt – mũi- miệng…

- Giờ Văn học

+ Thơ: Cô và mẹ, miệng xinh, bạn mới.

+Truyện: Gà vịt giúp nhau, em bé dũng cảm.

-Giờ tạo hình: Dán bưu thiếp tặng mẹ, xếp cầu trượt, tô màu bàn tay.

-Giờ âm nhạc:

+VĐTN: đu quay, Xòe bàn tay nắm ngón tay, kéo cưa lừa xẻ.

+ Nghe hát: vui đến trường, Cháu vẽ ông mặt trời, lý cây bông.

+Dạy hát: Cô và mẹ.

**2. Về hoạt động góc:**

- Số lượng góc chơi: 7 góc

- Cần rèn thêm kĩ năng chơi ở góc HĐVĐV: rèn kỹ năng lồng tháp, lồng hộp.

- Góc Bế em cần rèn thêm kỹ năng bế em, kỹ năng sắp xếp quần áo cho búp bê.

- Rèn cho trẻ có thói quen cất đồ chơi sau khi chơi.

-Góc kỹ năng cần rèn kỹ năng cài khuy, kẹp màu.

**3. Về việc tổ chức chơi ngoài trời:**

- Số lượng các buổi chơi ngoài trời: 25 buổi

- Những lưu ý để buổi chơi ngoài trời được tốt hơn:

+ Cần bổ sung thêm đồ chơi cho trẻ: bóng, vòng, phấn, lá, sỏi,…

+ Nhắc nhở trẻ không chạy nhảy nô đùa, xô đẩy nhau trong khi chơi.

**IV. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC CẦN LƯU Ý:**

**1. Về sức khỏe của trẻ:**

- Một số trẻ có sức khỏe kém: Đan, Ngọc mai, (nghỉ nhiều, hay ốm)

**2. Những vấn đề trong việc chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, lao động của trẻ:**

- Rèn nề nếp và kỹ năng trong các hoạt động của trẻ ổn định hơn**.**

- Thay đổi đồ chơi các góc để tạo hứng thú chơi cho trẻ.

-Tích cực làm nhiều góc mở cho trẻ hoạt động.

**V. MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG ĐỂ VIỆC TRIỂN KHAI THÁNG SAU ĐƯỢC TỐT HƠN:**

**-** Bổ xung kiến thức cho một số cháu hay nghỉ và cháu chậm: Hiển, Khánh Vy.

**-**Quan tâm đến những cháu chưa đạt được mục tiêu trong tháng: Phúc An, Hiển…

**-** Vận động PH cho trẻ đi học đều và đúng giờ để đảm bảo thời gian tổ chức các hoạt động.

- Chuẩn bị tranh chuyện, powerpoint, lô tô…cho các hoạt động :VH, NBPB và NBTN

**VI. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU:**

1. Ưu điểm:

1. Tồn Tại

Ngày...... Tháng....... Năm........